ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN TRỰC QUAN TRONG DẠY HỌC HÒA NHẬP MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2 CÓ TRẺ KHUYẾT TẬT TRÍ TUỆ Ở KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC

○ NGUYỄN THỊ THÂN THÚY*

Trong dạy học hòa nhập (DHHN) môn *Tự nhiên và Xã hội* (TN-XH) ở lớp 2 có trẻ khuyết tật trí tuệ (TKTTT) hiện nay, việc sử dụng phương tiện trực quan (PTTQ) chưa thực sự đạt hiệu quả. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng sử dụng phương tiện trực quan là rất cần thiết, từ đó tìm ra các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng PTTQ trong các nhà trường.

1. Hiệu quả sử dụng PTTQ trong DHHN

Theo *Từ điển tiếng Việt* (1), *hiệu quả* là kết quả những yêu cầu của việc làm mang lại. Quan niệm này cho thấy, hiệu quả là một khái niệm luôn gắn liền với một việc làm, một hoạt động nhất định. Nói đến hiệu quả là nói đến kết quả mang lại của một việc làm, một hoạt động so với yêu cầu nêu ra.

Dựa vào định nghĩa khái niệm hiệu quả ở trên, có thể nêu ra định nghĩa khái niệm hiệu quả sử dụng PTTQ như sau: *hiệu quả sử dụng PTTQ là kết quả việc sử dụng PTTQ mang lại so với yêu cầu đặt ra đối với việc sử dụng PTTQ.*

Để xác định hiệu quả sử dụng PTTQ, trước hết phải xác định các yêu cầu đối với việc sử dụng PTTQ trong quá trình dạy học nói chung và DHHN nói riêng. Trong quá trình dạy học, HS tiến hành nhận thức thế giới dưới sự điều khiển của giáo viên (GV) và nhờ các PTTQ. PTTQ là công cụ lao động sư phạm của GV và học sinh (HS). Sử dụng PTTQ trong quá trình DHHN phải đáp ứng được các yêu cầu sau: - Cung cấp cho HS thông tin về các hiện tượng và đối tượng nghiên cứu đầy đủ và chính xác, làm cho HS hiểu sâu và nắm chắc kiến thức, tránh chủ nghĩa hình thức trong kiến thức của HS; - Nâng cao tính trực quan của dạy học, mở rộng khả năng tiếp cận các đối tượng, hiện tượng; - Kích thích hứng thú học tập ở HS, thỏa mãn nhu cầu nhận thức của HS; - Nâng cao nhịp độ nghiên cứu tài liệu học tập của HS; - Đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức của HS, tạo điều kiện để HS hoạt động tự lực chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kĩ năng.

Như vậy, hiệu quả sử dụng PTTQ là kết quả đáp ứng 5 yêu cầu trên của việc sử dụng PTTQ trong quá trình dạy học.

Hiệu quả sử dụng PTTQ phụ thuộc 2 yếu tố: chất lượng của PTTQ; việc sử dụng của GV và HS. Trong hai yếu tố đó, yếu tố thứ nhất là điều kiện cần, yếu tố thứ hai là quyết định. Muốn đạt được hiệu quả cần thiết, trước hết PTTQ được sử dụng phải đạt yêu cầu về chất lượng. Do đó, đánh giá hiệu quả sử dụng PTTQ chỉ đặt ra đối với những PTTQ đạt yêu cầu về chất lượng.

2. Các tiêu chí về hiệu quả sử dụng PTTQ, bao gồm: 1) PTTQ có thường xuyên được sử dụng trong quá trình dạy học hay không; 2) Mức độ thành thạo trong sử dụng PTTQ (kĩ năng sử dụng PTTQ); 3) Mức độ đáp ứng 5 yêu cầu của việc sử dụng PTTQ: - Đảm bảo cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về các đối tượng nghiên cứu; khai thác hết thông tin chứa đựng trong PTTQ; - Qua sử dụng PTTQ nâng cao tính trực quan của dạy học, mở rộng khả năng của HS tiếp cận các đối tượng nghiên cứu; - Sử dụng PTTQ sao cho kích thích hứng thú học tập của HS; - Sử dụng PTTQ sao cho tiết kiệm thời gian thuyết trình, giảng giải, tăng nhịp độ nghiên cứu tài liệu; - Sử dụng PTTQ gắn liền với thực hiện PPDH tích cực, tạo điều kiện để HS hoạt động tự lực chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kĩ năng.

3. Chúng tôi đã tiến hành điều tra trên 132 GV, cán bộ quản lí, cán bộ thiết bị thư viện về thực trạng hiệu quả sử dụng PTTQ trong DHHN môn TN-XH lớp 2 có TKTTT ở 2 tỉnh Hòa Bình và Bắc Kạn, kết quả như sau:

* Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Hòa Bình

Nội dung	Mức độ (tỉ lệ%)										n		Thứ bậc
	Không hiệu quả		Chưa hiệu quả		Tương đối hiệu quả		Hiệu quả		Rất hiệu quả				
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%			
1, Các phương tiện chung													
Phương tiện hỗ trợ cá nhân	19	14,39	33	25	36	27,27	23	17,42	21	15,91	390	2,95	5
Phương tiện hỗ trợ vận động và phát triển thể chất	13	9,85	28	21,21	24	18,18	37	28,03	30	22,73	439	3,33	4
Phương tiện hỗ trợ các hoạt động vui chơi và giải trí	21	15,91	32	24,24	37	28,03	24	18,18	18	13,64	382	2,89	6
Phương tiện luyện tập hành vi	10	7,58	10	7,58	30	22,73	36	27,27	46	34,85	494	3,74	3
2, PTTQ trong môn TN-XH lớp 2 cho TKTTT học hòa nhập													
Các PTTQ do Bộ GD-ĐT ban hành	3	2,27	5	3,79	7	5,3	45	34,09	72	54,55	574	4,35	1
PTTQ cho TKTTT: Bộ tranh hình, bộ đồ dùng học tập bằng nhựa, bộ lắp ghép, SGK biểu tượng,...	5	3,79	8	6,06	10	7,58	50	37,88	59	44,7	548	4,14	2

Bảng trên cho thấy: PTTQ được sử dụng trong DHHN môn TN-XH ở lớp 2 có TKTTT được GV và CBQL đánh giá có hiệu quả cao nhất đó là các PTTQ do Bộ GD-ĐT ban hành với n = 574, X_{TB} = 4,35 thứ bậc 1. Sở dĩ như vậy là vì những PTTQ này được sử dụng trong tất cả các lớp học đại trà và hiện nay các lớp học hoà nhập cũng sử dụng các PTTQ này; tiếp sau đó là các PTTQ cho TKTTT (bộ tranh hình, bộ đồ dùng học tập bằng nhựa, bộ lắp ghép, SGK biểu tượng) cũng được GV và các CBQL đánh giá cao với n = 546, X_{TB} = 4,14 thứ bậc 2. Các phương tiện luyện tập hành vi cũng được GV đánh giá là tương đối có hiệu quả với n = 494, X_{TB} = 3,74, thứ bậc 3 và các PTTQ này đặc biệt có hiệu quả đối với TKTTT. Mặt khác, các phương tiện được đánh giá là kém hiệu quả như phương tiện hỗ trợ vận động và phát triển thể chất với n = 439, X_{TB} = 3,33 thứ bậc 4, phương tiện hỗ trợ cá nhân với n = 390, X_{TB} = 2,95 thứ bậc 5, phương tiện hỗ trợ các hoạt động vui chơi, giải trí với n = 382, X_{TB} = 2,89 thứ bậc 6.

Qua phỏng vấn chúng tôi thấy: phần lớn các GV và CBQL cho rằng phương tiện hỗ trợ các hoạt động vui chơi, giải trí chỉ là những phương tiện bổ trợ nên thường bị bỏ qua và như vậy hiệu quả sử dụng không cao. Bên cạnh đó qua điều tra và qua quan sát giờ dạy trên lớp của GV chúng tôi thấy rằng hiệu quả việc sử dụng PTTQ trong DHHN môn TN-XH ở lớp 2 có TKTTT chưa thực sự cao, đặc biệt là các PTTQ đặc thù dành cho TKTTT (lí do là các GV còn rất lúng túng khi sử dụng).

Những kết quả trên cho thấy, cần bồi dưỡng cho GV những kiến thức và kĩ năng cơ bản nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng PTTQ trong DHHN môn TN-XH ở lớp 2 có TKTTT. ❑

(1) Hoàng Phê (chủ biên). **Từ điển tiếng Việt**. NXB *Đà Nẵng - Trung tâm từ điển*, 1996.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Trọng Rỹ. *Một số vấn đề lí luận về phương tiện dạy học*. Viện KHGD, H 1997.
2. Vũ Trọng Rỹ. "Phương tiện dạy học với việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông". *Thông tin KHGD*, số 45/1994.
3. Vũ Trọng Rỹ. *Một vài nét về quá trình phát triển nguyên tắc trực quan trong lí luận dạy học Xô Viết, Báo cáo hội nghị thiết bị và trường sở*, Viện KHGD, H 1978.
4. Lê Văn Tạc. "Đánh giá kết quả giáo dục trẻ khuyết tật học hoà nhập". *Tạp chí Giáo dục*, số 60/2003.

SUMMARY

Through surveys in several mountainous northern provinces, realities show that teachers teaching integration should be fostered skills and basic knowledge to be able to use visual teaching facilities in integration teaching